

Số: 191/2024/QĐST-DS **Thành phố H**, ngày 22 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện bà **Hà Thị X** có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 295/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2023, về việc “*Tranh chấp dân sự về quyền sử dụng đất*”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Hà Thị X**, sinh năm 1945.
- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1965.
- Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị N**, sinh năm 1974.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
 - Ông **Huỳnh Minh C**, sinh năm 1972.
 - Ông **Huỳnh Văn D**, sinh năm 1968;
 - Ông **Huỳnh Minh T**, sinh năm 1994;
 - Bà **Châu Thị D1**, sinh năm 1933;
 - Bà **Dương Thúy N1**, sinh năm 1970;
 - Ông **Huỳnh Minh T1**, sinh năm 2003.

Cùng địa chỉ: **khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.**

7. **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ1;**

Địa chỉ: **Số A, T, phường L, quận H, Hà Nội.**

Người đại diện hợp pháp của **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ1**: Ông **Nguyễn Đại H**, chức vụ: Giám đốc **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ1 – Chi nhánh Đ2 - Phòng G.**

Địa chỉ: **Số A, đường L, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.**

8. Ủy ban nhân dân thành phố H.

Địa chỉ: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Tấn Đ, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H1, chức vụ: Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H.

Địa chỉ: khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Bà Hà Thị X được quyền nộp đơn khởi kiện lại theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Bà Hà Thị X thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về chi phí tố tụng (thẩm định tại chỗ và định giá tài sản): Bà Hà Thị X phải chịu chi phí xem xét thẩm định với số tiền là 2.923.500đ (Hai triệu chín trăm hai mươi ba nghìn năm trăm đồng) khấu trừ vào số tiền tạm ứng chi phí tố tụng 4.000.000đ đồng bà Xã đã nộp và đã chi xong. Bà Xã được nhận lại số tiền là 1.076.500đ (Một triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm đồng), bà Xã đã nhận xong.

Trả lại đơn khởi kiện, lời lẽ, chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo